

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2020*

**BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ**  
**NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA**

**I. Thông tin chung về nhiệm vụ:**

1. Tên nhiệm vụ: Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo hệ thống KIOSK chuyên dụng cho chính phủ điện tử

Mã số đề tài: KC01.13/16-20

Thuộc: Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm KC.01/16-20

2. Mục tiêu nhiệm vụ:

Các mục tiêu chính như sau:

- Làm chủ công nghệ thiết kế, chế tạo hệ thống KIOSK chuyên dụng hỗ trợ cung cấp dịch vụ hành chính công:
  - + Nghiên cứu và phát triển thành công công nghệ và kiến trúc KIOSK tương tác phục vụ chính phủ điện tử (CPĐT);
  - + Nghiên cứu và làm chủ thành công hệ điều hành KIOSK dựa trên hệ điều hành nhúng mã mở nhằm tạo cơ sở tích hợp các chương trình điều khiển thiết bị ngoại vi gắn trên KIOSK;
  - + Xây dựng thành công bộ khung phần mềm KIOSK Server chuyên dụng, đóng vai trò trung gian trong giao tiếp bảo mật với các dịch vụ portal đã có của CPĐT;
  - + Xây dựng thành công bộ khung phần mềm mở KIOSK Client chuyên dụng, giúp tương tác với các mô đun phần cứng, giúp kết nối bảo mật liên thông đến các dịch vụ công khác nhau của CPĐT thông qua phần mềm KIOSK HUB;
  - + Xây dựng thành công hệ thống phần mềm tập trung cho việc quản trị và điều khiển hệ thống các KIOSK được nối mạng, nhằm quản lý và điều khiển cũng như bảo trì và vận hành hiệu quả hệ thống KIOSK.
- Thiết kế, chế tạo mẫu KIOSK để triển khai một số dịch vụ hành chính công.
  - + Chế tạo thành công mẫu KIOSK tích hợp các thành phần đã thiết kế;

+ Xây dựng và triển khai thử nghiệm thành công 03 dịch vụ công CPĐT trên mẫu KIOSK và các phần mềm đã phát triển.

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: **TS. Phạm Doãn Tĩnh**

4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: **Viện Điện tử - Viễn thông**

5. Tổng kinh phí thực hiện: 4.731 triệu đồng.

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 4.731 triệu đồng.

Kinh phí từ nguồn khác: 0 triệu đồng.

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:

Bắt đầu: 7/2018

Kết thúc: 6/2020

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền: 12/2020  
(Quyết định số 1648/QĐ-BKH-CN, ngày 18/6/2020)

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

Số TT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
1.	Phạm Doãn Tĩnh	TS	Viện ĐTVT, ĐHBK-HN
2.	Nguyễn Hữu Trung	PGS. TS	Viện ĐTVT, ĐHBK-HN
3.	Nguyễn Thanh Bình	TS	Viện ĐTVT, ĐHBK-HN
4.	Tạ Thị Kim Huệ	TS	Viện ĐTVT, ĐHBK-HN
5.	Nguyễn Thị Kim Thoa	TS	Viện ĐTVT, ĐHBK-HN
6.	Ngô Vũ Đức	TS	Viện ĐTVT, ĐHBK-HN
7.	Phạm Thành Công	TS	Viện ĐTVT, ĐHBK-HN
8.	Phạm Hùng Mạnh	TS	Cty CP CNCN Bưu chính viễn thông
9.	Nguyễn Thành Chuyên	TS	Viện ĐTVT, ĐHBK-HN
10.	Nguyễn Tài Hưng	PGS. TS.	Viện ĐTVT, ĐHBK-HN
11.	Vương Hoàng Nam	TS.	Viện ĐTVT, ĐHBK-HN

12.	Nguyễn Hoàng Hải	PGS. TS.	Viện ĐTVT, ĐHBK-HN
13.	Nguyễn Văn Khang	PGS. TS.	Viện ĐTVT, ĐHBK-HN
14.	Nguyễn Khắc Kiểm	TS.	Viện ĐTVT, ĐHBK-HN
15.	Nguyễn Việt Hùng	ThS.	Sở Thông tin và truyền thông Bắc Ninh
16.	Nguyễn Văn Hào	ThS.	Sở Thông tin và truyền thông Bắc Ninh
17.	Nguyễn Minh Vũ	ThS.	Sở Thông tin và truyền thông Bắc Ninh
18.	Đỗ Mạnh Hà	ThS.	Trường ĐH Thương mại

## II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

### 1. Về sản phẩm khoa học:

#### 1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
1	Hệ thống KIOSK chuyên dụng		03			03			03	
2	Phần mềm chạy trên Kiosk (Kiosk Client)									
3	Bộ tài liệu thiết kế và quy trình công nghệ chế tạo hệ thống KIOSK chuyên dụng.		01			01			01	
4	Bộ tài liệu hướng dẫn lắp đặt, sử dụng và bảo dưỡng thiết bị.		01			01			01	
5	Báo cáo đánh giá kết quả thử nghiệm tối thiểu 03 dịch vụ hành chính công.		01			01			01	
6	Công bố khoa học		06			06			06	
7	Đăng ký sáng chế		01			01			01	

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
1	Hệ thống KIOSK chuyên dụng	Năm 2022	Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bắc Ninh	

1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian ứng dụng	Tên cơ quan ứng dụng	Ghi chú

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

- Đã hỗ trợ đào tạo 01 NCS
- Đã đào tạo được 04 thạc sỹ / 04
- Công bố khoa học 06 bài báo /02
- Đăng ký 01 sáng chế

3. Đánh giá về hiệu quả do đề tài, dự án mang lại:

a) *Hiệu quả về khoa học và công nghệ:*

Nghị quyết số 36a/NQ-CP của Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 14/10/2015 về Chính phủ điện tử đặt trọng tâm phát triển, ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong các cơ quan Đảng và Nhà nước; xác định là động lực quan trọng phát triển kinh tế tri thức, xã hội thông tin, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia trong quá trình hội nhập quốc tế. Nghị quyết đồng thời chỉ ra hạn chế yếu kém về năng lực ứng dụng và hạ tầng triển khai CNTT. Nghị quyết nêu rõ 5 nhiệm vụ cụ thể, trong đó phải xây dựng hệ thống điện tử thông suốt, kết nối và liên thông văn bản điện tử, dữ liệu điện tử từ Chính phủ đến cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã; tạo lập môi trường điện tử để người dân giám sát và đóng góp cho hoạt động của chính quyền các cấp.

Đề tài đóng góp trực tiếp vào việc xây dựng chính phủ điện tử. Kết quả của đề

tài cho phép chúng ta nắm được các bí quyết công nghệ thiết kế chế tạo hệ thống KIOSK phục vụ chính phủ điện tử; Công nghệ bảo mật cho hệ thống KIOSK phục vụ chính phủ điện tử; Công nghệ đa xác thực; Công nghệ hỗ trợ trực tuyến,... khẳng định chỗ đứng của các nhà khoa học nước ta trong cộng đồng nghiên cứu quốc tế. Hơn nữa, chúng tôi dự kiến các hướng nghiên cứu của nhiệm vụ này sẽ là các đề tài nghiên cứu sinh và thạc sỹ.

- Đối với đội ngũ cán bộ giảng dạy và nghiên cứu khoa học trong nước, đề tài này cũng là một cơ hội để phát triển kỹ năng nghiên cứu và triển khai các đề tài mới, công nghệ mới mang tính thời sự cao.
- Đồng thời đề tài cũng là cơ hội để chủ nhiệm đề tài và các thành viên tham gia nâng cao khả năng tổ chức và triển khai những công việc mang tính hệ thống, yêu cầu sự phối kết hợp chặt chẽ giữa nhiều cá nhân, nhiều bên đối tác.
- Góp phần phối hợp cùng các công ty sản xuất thiết bị KIOSK trong nước có công nghệ để phát triển các sản phẩm thương mại hoàn chỉnh.

*b) Hiệu quả về kinh tế xã hội:*

- Phục vụ phát triển chính phủ điện tử, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong chính phủ điện tử
- Giúp đất nước tiết kiệm được tài chính khi nhập khẩu công nghệ và thiết bị hệ thống phần cứng và phần mềm KIOSK, không chỉ phục vụ chính phủ điện tử mà còn phục vụ nhiều ngành công nghiệp khác như bán lẻ, thanh toán, tài chính, giải trí, thông tin văn hóa,....
- Giúp đất nước sở hữu một số công nghệ ứng dụng quan trọng trong hệ thống KIOSK, thiết kế công nghiệp, hệ thống hỗ trợ trực tuyến thông qua công nghệ Multimedia, hệ thống bảo mật sinh trắc học đa xác thực, hệ thống phần mềm client-server.

Giúp tạo các nhóm nghiên cứu chuyên ngành mạnh tại Việt nam, đủ sức giải quyết các vấn đề khoa học công nghệ do thực tiễn tạo ra.

### III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu ✓ vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn
- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng
- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc
- Đạt
- Không đạt

Giải thích lý do:

.....

.....

.....

.....

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

*Nguyễn Minh Tuấn*

**CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ**

*Phạm Doãn Tĩnh*

**Phạm Doãn Tĩnh**



**VIỆN TRƯỞNG  
VIỆN ĐIỆN TỬ - VIỆN THÔNG TIN VÀ MẠNG  
PGS.TS. Nguyễn Hữu Thanh**